

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7171 /BKHĐT-TCTK

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2017

V/v Kế hoạch triển khai thực hiện  
 Đề án tăng cường quản lý nhà nước  
 về chất lượng thống kê đến năm 2030  
 đối với Bộ, ngành, địa phương

Kính gửi:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

**TỔNG CỤC THỐNG KÊ****ĐẾN**Số: 18682  
Ngày: 05/9/2017

Chuyên: ...

Ngày 11 tháng 5 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 643/QĐ-TTg phê duyệt Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 (viết gọn là Đề án chất lượng thống kê). Tại Quyết định này Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Bộ, ngành, địa phương) tổ chức thực hiện Đề án chất lượng thống kê.

Ngày 13 tháng 7 năm 2017, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 5688/BKHĐT-TCTK gửi các Bộ, ngành, địa phương đề lấy ý kiến về Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án chất lượng thống kê đối với Bộ, ngành, địa phương. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương; hoàn thiện và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tăng cường quản lý chất lượng thống kê đến năm 2030 đối với Bộ, ngành, địa phương (Kế hoạch đính kèm Công văn) để hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Đề án chất lượng thống kê.

Trên cơ sở Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án, các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện Đề án chất lượng thống kê thuộc phạm vi của Bộ, ngành, địa phương và gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) trước ngày 15 tháng 9 năm 2017 để phối hợp thực hiện; đồng thời lập dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện Đề án chất lượng thống kê của Bộ, ngành, địa phương trong dự toán kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển Thống kê Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn đến năm 2030 của Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Tài chính xem xét và bố trí kinh phí thực hiện Đề án chất lượng thống kê.

Trước ngày 31 tháng 01 hàng năm, trong giai đoạn thực hiện Đề án chất lượng thống kê, các Bộ, ngành, địa phương gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) báo cáo tiến độ thực hiện Đề án chất lượng thống kê để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của các Bộ, ngành, địa phương.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Văn phòng TƯ và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, TCTK.

**KT. BỘ TRƯỞNG****THỦ TRƯỞNG**

Nguyễn Văn Trung

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN  
ĐỀ ÁN TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CHẤT LƯỢNG THỐNG KÊ ĐẾN NĂM 2030  
ĐỐI VỚI BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Công văn số : 777 /BKHĐT-TCTK ngày 31 tháng 8 năm 2017)

| STT      | Tên hoạt động                                                                                     | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                       |
|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1</b> | <b>Xây dựng, hoàn thiện các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê</b>                    |                     |                                           |                                |                                                                                        |
| 1.1      | Rà soát, đánh giá thực trạng các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê                   | Tháng 7-12/2017     | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo đánh giá thực trạng văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê             |
| 1.2      | Soạn thảo và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê | Tháng 7-12/2017     | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Một số văn bản pháp lý về quản lý chất lượng thống kê được cấp có thẩm quyền phê duyệt |
| <b>2</b> | <b>Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn thống kê nhà nước</b>                                      |                     |                                           |                                |                                                                                        |
| 2.1      | Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê <sup>1</sup> nhà nước | Tháng 7-12/2017     | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo đánh giá thực trạng xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê nhà nước         |

<sup>1</sup>Tiêu chuẩn thống kê: Quy định hoặc hướng dẫn thống nhất về cách thức thực hiện một hoặc nhiều công đoạn trong quy trình sản xuất thông tin thống kê (quy trình tác nghiệp thống kê) theo yêu cầu về chuyên nghiệp nghiệp vụ thống kê. Các thành phần của một tiêu chuẩn thống kê bao gồm: Định nghĩa; các đơn vị thống kê; phân loại thống kê; quá trình mã hóa; bảng hỏi; các loại kết quả đầu ra.

Nguồn: <https://unstats.un.org/unsd/dnss/QualityNQAF/nqaf.aspx>; NQAF glossary.

| STT   | Tên hoạt động                                                                                        | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                           | Sản phẩm dự kiến                                                                                                            |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2.1.1 | Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê quốc gia                 | Tháng 7-12/2017       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo đánh giá việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê quốc gia                                                    |
| 2.1.2 | Rà soát, đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê thuộc lĩnh vực Bộ, ngành | Tháng 7-12/2017       | Các Bộ, ngành                             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Báo cáo đánh giá thực trạng việc xây dựng, áp dụng các tiêu chuẩn thống kê thuộc lĩnh vực Bộ, ngành                         |
| 2.2   | Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê nhà nước             | Tháng 1-12/2018       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Các tiêu chuẩn thống kê được phê duyệt                                                                                      |
| 2.2.1 | Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê quốc gia             | Tháng 1-12/2018       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Tiêu chuẩn thống kê quốc gia được phê duyệt                                                                                 |
| 2.2.2 | Xây dựng, hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các tiêu chuẩn thống kê Bộ, ngành            | Tháng 1-12/2018       | Các Bộ, ngành                             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Tiêu chuẩn thống kê Bộ, ngành được phê duyệt                                                                                |
| 2.3   | Công bố, phổ biến, xây dựng cơ sở dữ liệu và cập nhật các tiêu chuẩn thống kê nhà nước               | Hàng năm, từ năm 2019 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn thống kê nhà nước được xây dựng và cập nhật                                                        |
| 2.3.1 | Công bố và phổ biến các tiêu chuẩn thống kê nhà nước                                                 | Tháng 1-6/2019        | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | - Xuất bản phẩm về các tiêu chuẩn thống kê nhà nước;<br>- Các hội nghị công bố và phổ biến các tiêu chuẩn thống kê nhà nước |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                   | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                           | Sản phẩm dự kiến                                                           |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|
| 2.3.2 | Xây dựng cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn thống kê nhà nước                                             | 2019                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu tiêu chuẩn thống kê nhà nước được xây dựng                   |
| 2.3.3 | Cập nhật các tiêu chuẩn thống kê nhà nước                                                       | Hàng năm, từ năm 2020 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Các tiêu chuẩn thống kê nhà nước được cập nhật hàng năm                    |
| 2.4   | Xây dựng, hoàn thiện, bảo trì và cập nhật cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata) <sup>2</sup> | 2018-2021             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê (metadata) được xây dựng và vận hành         |
| 2.4.1 | Xây dựng, hoàn thiện dữ liệu đặc tả thống kê của từng Bộ, ngành                                 | 2018-2020             | Các Bộ, ngành                             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Dữ liệu đặc tả thống kê của từng Bộ, ngành được xây dựng và hoàn thiện     |
| 2.4.2 | Xây dựng cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung                                               | 2021                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung được xây dựng                     |
| 2.4.3 | Bảo trì và cập nhật cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung                                    | Hàng năm, từ năm 2022 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung được bảo trì và cập nhật hàng năm |

<sup>2</sup> Dữ liệu đặc tả: Dữ liệu xác định và mô tả về các dữ liệu khác. Hay nói khác, dữ liệu đặc tả là dữ liệu về dữ liệu trong một bối cảnh nhất định.

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                               | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                      |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 2.5   | Biên soạn tài liệu, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng các tiêu chuẩn thống kê nhà nước và cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung | Hàng năm, từ năm 2019 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | - Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng các tiêu chuẩn thống kê nhà nước và cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung được biên soạn;<br>- Các khóa đào tạo, bồi dưỡng các tiêu chuẩn thống kê nhà nước và cơ sở dữ liệu đặc tả thống kê dùng chung được tổ chức |
| 3     | <b>Xây dựng bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước</b>                                                        |                       |                                           |                                |                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 3.1   | Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước                            | Tháng 4-12/2017       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được phê duyệt                                                                                                                                                                                   |
| 3.1.1 | Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước                            | Tháng 4-8/2017        | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được phê duyệt                                                                                                                                                                                   |
| 3.1.2 | Xác định các ngưỡng chất lượng của từng lĩnh vực thống kê                                                                   | Tháng 9-12/2017       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Các ngưỡng chất lượng của từng lĩnh vực thống kê được xác định                                                                                                                                                                                        |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                              | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                          |
|-------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 3.2   | Xây dựng bảng thuật ngữ chất lượng thống kê và biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước | Tháng 9/2017-3/2018 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | - Bảng thuật ngữ chất lượng thống kê được xây dựng;<br>- Tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được biên soạn |
| 3.2.1 | Xây dựng bảng thuật ngữ chất lượng thống kê                                                                                                | Tháng 9-12/2017     | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bảng thuật ngữ chất lượng thống kê được xây dựng                                                                                                          |
| 3.2.2 | Biên soạn tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước                                                | Tháng 9/2017-3/2018 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Tài liệu hướng dẫn thực hiện bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước được biên soạn và phát hành                                             |
| 3.3   | Rà soát, cập nhật bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước                                                                     | Năm 2025            | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo kết quả rà soát, cập nhật bộ tiêu chuẩn, tiêu chí chất lượng thống kê nhà nước                                                                    |
| 4     | Xây dựng các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                       |                     |                                           |                                |                                                                                                                                                           |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                               | Thời gian thực hiện        | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.1   | Nghiên cứu, cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Liên hợp quốc, một số quốc gia và tổ chức quốc tế | Định kỳ 2 năm, từ năm 2018 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo kết quả cập nhật các công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê của Liên hợp quốc, một số quốc gia và tổ chức quốc tế |
| 4.2   | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                         | 2018                       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê được phê duyệt                                                       |
| 4.2.1 | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê                                                                 | 2018                       | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê được phê duyệt                                                               |
| -     | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê chung (Mẫu)                                                     | Tháng 1-6/2018             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê chung (Mẫu) được phê duyệt                                                   |
| -     | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê áp dụng cho dữ liệu điều tra thống kê                           | Tháng 7-9/2018             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê áp dụng cho dữ liệu điều tra thống kê được phê duyệt                         |
| -     | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê áp dụng cho sử dụng dữ liệu hành chính cho mục đích thống kê    | Tháng 10-12/2018           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê áp dụng cho sử dụng dữ liệu hành chính cho mục đích thống kê được phê duyệt  |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                     | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                                              | Sản phẩm dự kiến                                                                                     |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4.2.2 | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê theo từng lĩnh vực thống kê thuộc Bộ, ngành phụ trách | 2018                | Các Bộ, ngành                             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê)                    | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình tự đánh giá chất lượng thống kê theo từng lĩnh vực được phê duyệt |
| 4.2.3 | Xây dựng bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá độc lập chất lượng thống kê (Mẫu)                                            | 2018                | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                               | Bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá độc lập chất lượng thống kê (Mẫu) được phê duyệt         |
| 4.3   | Biên soạn các sổ tay hướng dẫn đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                            | 2019-2020           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                               | Các sổ tay hướng dẫn đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê được biên soạn và phát hành             |
| 4.3.1 | Biên soạn các sổ tay hướng dẫn tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                         | 2019                | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                               | Các sổ tay hướng dẫn tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê được biên soạn và phát hành          |
| 4.3.2 | Biên soạn các sổ tay hướng dẫn đánh giá độc lập và báo cáo chất lượng thống kê                                                    | 2020                | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                               | Các sổ tay hướng dẫn đánh giá độc lập và báo cáo chất lượng thống kê được biên soạn và phát hành     |
| 5     | <b>Tuyên truyền, đào tạo kiến thức về chất lượng thống kê</b>                                                                     |                     |                                           |                                                              |                                                                                                      |
| 5.1   | Tuyên truyền kiến thức về chất lượng thống kê                                                                                     | 2018-2030           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Bộ Thông tin và Truyền thông; các Bộ, ngành khác; địa phương | Kế hoạch và các chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê được xây dựng và thực hiện          |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                                       | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 5.1.1 | Xây dựng chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê phù hợp với từng đối tượng, bao gồm, chủ thể sản xuất thông tin thống kê, chủ thể cung cấp thông tin cho hệ thống thống kê nhà nước, chủ thể sử dụng thông tin thống kê | Tháng 1-6/2018      | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Bộ Thông tin và Truyền thông                          | Kế hoạch và các chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê được xây dựng                                                                                                                                                                                                                    |
| 5.1.2 | Thực hiện chương trình tuyên truyền về chất lượng thống kê theo chương trình tuyên truyền cho từng đối tượng đã được phê duyệt                                                                                                    | Tháng 9/2018-2030   | Bộ Thông tin và Truyền thông              | Bộ Kế hoạch và Đầu tư; các Bộ, ngành khác; địa phương | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lần và số giờ phát sóng;</li> <li>- Số lượt người được tuyên truyền</li> </ul>                                                                                                                                                                        |
| 5.2   | Đào tạo kiến thức về quản lý chất lượng thống kê và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê                                                                                                                                          | 2019-2030           | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê được xây dựng;</li> <li>- Số lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức;</li> <li>- Số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng</li> </ul> |
| 5.2.1 | Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê                                                                                     | 2019                | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương                        | Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê được xây dựng                                                                                                                                                          |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                                                                          | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                                 |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|
| -     | Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê cho người làm công tác thống kê                                                  | 2019                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê được xây dựng |
| -     | Xây dựng chương trình, biên soạn tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê cho những người thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê | 2019                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê được xây dựng     |
| 5.2.2 | Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê và kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê                                                                            | Hàng năm, từ năm 2020 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | - Số lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức;<br>- Số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng             |
| -     | Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về quản lý chất lượng thống kê cho người làm công tác thống kê                                                                                    | Hàng năm, từ năm 2020 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | - Số lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức;<br>- Số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng             |
| -     | Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng đánh giá chất lượng thống kê cho những người thực hiện nhiệm vụ theo dõi, đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                   | Hàng năm, từ năm 2020 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | - Số lớp đào tạo, bồi dưỡng được tổ chức;<br>- Số lượt người được đào tạo, bồi dưỡng             |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                                                               | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                           | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                       |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6     | <b>Thực hiện đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê</b>                                                                                    |                       |                                           |                                           |                                                                                                                                        |
| 6.1   | Triển khai thử nghiệm đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê và hoàn thiện bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê | 2019                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | - Báo cáo kết quả thử nghiệm;<br>- Bản đề xuất các nội dung hoàn thiện bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê |
| 6.1.1 | Thử nghiệm tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                                                       | Tháng 1-6/2019        | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo kết quả thử nghiệm                                                                                                             |
| 6.1.2 | Thử nghiệm đánh giá độc lập và báo cáo chất lượng thống kê                                                                                  | Tháng 1-6/2019        | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo kết quả thử nghiệm                                                                                                             |
| 6.1.3 | Hoàn thiện bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá chất lượng thống kê                                                                  | Tháng 7 – 12/2019     | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Bản đề xuất các nội dung hoàn thiện bộ công cụ, phương pháp, quy trình đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                         |
| 6.2   | Thực hiện tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                                                        | Hàng năm, từ năm 2020 | Các Bộ, ngành, địa phương                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các báo cáo tự đánh giá chất lượng thống kê được biên soạn                                                                             |
| 6.2.1 | Tập huấn luyện công tác tự đánh giá và báo cáo chất lượng thống kê                                                                          | Tháng 1 – 6/2020      | Các Bộ, ngành, địa phương                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | - Số lớp tập huấn được tổ chức;<br>- Số lượt người được tập huấn                                                                       |

| STT   | Tên hoạt động                                                                             | Thời gian thực hiện        | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                           | Sản phẩm dự kiến                                                                                                     |
|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6.2.2 | Thực hiện tự đánh giá chất lượng thống kê                                                 | Hàng năm, từ năm 2020      | Các Bộ, ngành, địa phương                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các bảng hỏi được thực hiện                                                                                          |
| 6.2.3 | Biên soạn báo cáo tự đánh giá chất lượng thống kê                                         | Hàng năm, từ năm 2020      | Các Bộ, ngành, địa phương                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các báo cáo tự đánh giá được biên soạn                                                                               |
| 6.3   | Thực hiện đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất và báo cáo chất lượng thống kê quốc gia     | Định kỳ 5 năm, từ năm 2021 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Các báo cáo đánh giá độc lập, đánh giá đột xuất về chất lượng thống kê được biên soạn, công bố                       |
| 6.3.1 | Đào tạo cấp chứng chỉ chuyên gia đánh giá độc lập chất lượng thống kê                     | Hàng năm, từ năm 2021      | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | - Số lớp đào tạo được tổ chức;<br>- Số lượt người được cấp chứng chỉ chuyên gia đánh giá độc lập chất lượng thống kê |
| 6.3.2 | Đánh giá độc lập và báo cáo chất lượng thống kê                                           | Định kỳ 5 năm, từ năm 2021 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo đánh giá độc lập về chất lượng thống kê được biên soạn, công bố                                              |
| -     | Thực hiện đánh giá độc lập về chất lượng thống kê của một số lĩnh vực thống kê quan trọng | Định kỳ 5 năm, từ năm 2021 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Cơ sở dữ liệu phục vụ đánh giá chất lượng được thu thập và quản lý                                                   |
| -     | Biên soạn và công bố báo cáo đánh giá độc lập chất lượng thống kê                         | Định kỳ 5 năm, từ năm 2021 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo chất lượng thống kê được biên soạn và công bố                                                                |

| STT   | Tên hoạt động                                                                                            | Thời gian thực hiện    | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                           | Sản phẩm dự kiến                                                                                                                                                  |
|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6.3.3 | Thực hiện đánh giá đột xuất chất lượng thống kê (theo phản hồi của đối tượng sử dụng thông tin thống kê) | Phát sinh theo yêu cầu | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo đánh giá đột xuất về chất lượng thống kê được biên soạn, công bố                                                                                          |
| 6.4   | Xây dựng và áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến                                  | 2026- 2030             | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến được xây dựng và áp dụng                                                                                      |
| 6.4.1 | Xây dựng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến                                             | 2026-2028              | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến được xây dựng                                                                                                 |
| -     | Xây dựng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến                                             | 2026-2027              | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Hệ thống đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến được hình thành                                                                                                  |
| -     | Thử nghiệm và hoàn thiện hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến                             | 2028                   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Báo cáo thử nghiệm hệ thống                                                                                                                                       |
| -     | Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn sử dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến         | 2028                   | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương            | Bộ tài liệu hướng dẫn được biên soạn, số lớp, số học viên được tập huấn                                                                                           |
| 6.4.2 | Áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến                                              | Từ năm 2029            | Các Bộ, ngành, địa phương                 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Đến năm 2030, 100% các Vụ nghiệp vụ, Cục Thống kê cấp tỉnh, và ít nhất 50% tổ chức thống kê Bộ, ngành áp dụng hệ thống tự đánh giá chất lượng thống kê trực tuyến |

| STT | Tên hoạt động                                                                                                         | Thời gian thực hiện   | Đơn vị chủ trì                            | Đơn vị phối hợp                | Sản phẩm dự kiến                                                                 |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|
| 7   | Theo dõi, đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện Đề án tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng thống kê đến năm 2030 |                       |                                           |                                |                                                                                  |
| 7.1 | Theo dõi, báo cáo tiến độ thực hiện Đề án của các Bộ, ngành, địa phương                                               | Hàng năm, từ năm 2018 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo tiến độ thực hiện hàng năm và cơ sở dữ liệu về quá trình thực hiện Đề án |
| 7.2 | Tổ chức đánh giá giữa kỳ kết quả thực hiện Đề án của các Bộ, ngành, địa phương                                        | 2025                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo đánh giá giữa kỳ kết quả thực hiện Đề án                                 |
| 7.3 | Tổ chức tổng kết quá trình thực hiện Đề án của các Bộ, ngành, địa phương                                              | 2030                  | Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Tổng cục Thống kê) | Các Bộ, ngành khác; địa phương | Báo cáo tổng kết quá trình thực hiện Đề án                                       |